TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **100**/2023/HS-ST
Ngày 12/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Bá Cảnh

2. Ông Lê Ngọc Tâm

3. Ông Trương Hồ Anh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Minh T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989, tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Thôn G, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Đoàn Văn H, sinh năm 1963 và con bà: Hồ Thị L, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2023, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ – *Có mặt.*

** Người bào chữa của bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:* Bà Hoàng Thị T1- Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ – *Có mặt.*

** Bị hại:* Ông Trần Kim S, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn G, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – *Có mặt.*

** Người làm chứng:*

- Bà Thạch L1, sinh năm 1954. Địa chỉ: Thôn G, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – *Có mặt.*

- Ông Võ Văn T2, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn G, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong cuộc sống hàng ngày giữa Đoàn Minh T và ông Trần Kim S thường xảy ra mâu thuẫn, chửi bới nhau. Vào khoảng 19 giờ ngày 29/01/2023, trong lúc Đoàn Minh T đang ngồi nhậu tại nhà anh Võ Văn T2 ở cùng thôn thì ông Trần Kim S đi đến chửi bới, thách thức T đánh nhau thì được mọi người can ngăn và nói ông S đi về.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi nhậu xong T đi về nhà và nghĩ lại việc ông S chửi bới thách thức đánh nhau nên T lấy 01 thanh kim loại (lõi phuộc nhún trước của xe mô tô) dài khoảng 40cm đi tìm ông S. Khi đến nhà ông S, T gõ cửa nhà nhưng không thấy ai trả lời nên đi về. Trên đường đi, T thấy ông S nên hai bên chửi bới và lao vào đánh nhau. Khi cách ông S khoảng 01m, T cầm thanh kim loại giơ lên cao đánh 02 cái theo hướng từ trên xuống dưới trong đó 01 cái trúng vào tay trái, 01 cái trúng vào đầu ông S. Bị đánh, ông S bỏ chạy được một đoạn thì bị ngã quỳ gối dưới nền đường, lúc này T đuổi đến đánh thêm 01 cái trúng vào vai phải làm ông S ngã ra đường bất tỉnh. Sau đó T đi về nhà của mình và vứt hung khí trên đường (không xác định được địa điểm cụ thể) còn ông S được gia đình đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 01/KLTTCT-PY ngày 01/3/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đ, kết luận tổn thương cơ thể ông Trần Kim S là: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên là: Vết thương để lại sẹo (chưa cắt chỉ) 1/3 giữa trán trái, dưới chân tóc trán trái 2,5cm, cách đường giữa trán 4,5cm, bờ không đều, kích thước (1,5x0,3)cm, tỷ lệ 3%; Sẹo mổ mặt trước 1/3 giữa cẳng tay trái (chưa cắt chỉ), kích thước (6,5x0,1)cm, tỷ lệ 2%; Xây xát để lại sẹo mặt ngoài 1/3 giữa dưới cẳng tay trái, kích thước (0,7x0,3)cm, tỷ lệ 1%; Tụ máu lượng ít trán trái không còn hình ảnh trên phim C, tỷ lệ 5%; Nứt lún sọ trán trái, tỷ lệ 20%; Gãy xương đòn phải, tỷ lệ 8%; Gãy kín Galleazzi tay trái (gãy 1/3 dưới xương quay trái, trật khớp quay trụ dưới) đã phẫu thuật kết hợp xương, tỷ lệ 8%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 36%.

Vật tác động: Vật tày cứng.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo 1/3 giữa trán trái; nứt lún sọ trán trái; tụ máu lượng ít trán trái do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải. Gãy kín xương đòn phải do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Xây xát để lại sẹo mặt ngoài 1/3 giữa dưới cẳng tay trái, G

kín Galleazzi tay trái đã phẫu thuật kết hợp xương do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Sẹo mặt trước 1/3 giữa cẳng tay trái do quá trình phẫu thuật tạo nên.

Vật chứng vụ án:

- 01 tuýp sắt là lõi phuộc nhún trước của xe mô tô dài khoảng 40cm, hình trụ tròn, đường kính khoảng 3,5-4cm mà Đoàn Minh T sử dụng đánh ông Trần Kim S, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Ngày 30/3/2023, ông Trần Kim S giao nộp 01 tuýp kim loại màu trắng đã hoen gỉ bên ngoài, hình trụ tròn dài 35cm, một đầu có đường kính 2,3cm, 01 đầu có đường kính 2,4cm, thành ống tuýp dày 0,2cm; quá trình điều tra xác định đây không phải là cây tuýp sắt mà bị cáo dùng để đánh ông S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cây tuýp sắt này cho ông S.

Cáo trạng số: 115/CT-VKS-P2 ngày 09/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Đoàn Minh T về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo nhận thức được việc dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu, mặt của ông Trần Kim S có thể gây nguy hiểm đến tính mạng nhưng vì bực tức việc ông S thường chửi bới gây sự với bị cáo nên bị cáo đã có hành vi đánh ông S.

Người bị hại ông Trần Kim S khai nhận diễn biến sự việc đúng như bị cáo đã khai. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 63.588.923 đồng. Trong quá trình giải quyết gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 65.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không cung cấp được các chi phí nào khác, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Minh T phạm tội *"Giết người"*.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Minh T mức án từ 13 năm đến 15 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 65.000.000 đồng cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu và cũng không cung cấp bổ sung tài liệu chứng cứ nào về phần bồi thường nên không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Minh T cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội *"Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, trong cuộc sống hàng ngày giữa bị cáo và bị hại thường xuyên có mâu thuẫn, chửi bới nhau nhưng nguyên nhân xuất phát từ việc ông S uống rượu và kiếm cớ gây sự,

đỉnh điểm là vào ngày 29/01/2023 khi bị cáo đang ngồi chơi tại nhà anh T2 thì ông S đi vào chửi bới, thách thức bị cáo đánh nhau khiến bị cáo bực tức mà không kiềm chế được bản thân, cầm hung khí đi tìm ông S để giải quyết mâu thuẫn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần theo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình có kinh tế khó khăn (thuộc hộ nghèo) nhưng đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến công hạng 3), bản thân bị cáo cũng có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 và Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo đồng ý với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không bổ sung tranh luận gì thêm.

Người bào chữa và Kiểm sát viên tranh luận nhưng đều giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 29/01/2023, tại thôn G, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Đoàn Minh T đã sử dụng 01 thanh kim loại (lõi phuộc nhún trước của xe mô tô) dài khoảng 45cm đánh nhiều cái vào vùng đầu, tay và vai của ông Trần Kim S. Hậu quả làm ông S bị nứt lún sọ trán trái, gãy xương đòn phải, gãy kín tay trái …với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 36%.

Do đó, hành vi của bị cáo Đoàn Minh T đã phạm vào tội *"Giết người"* với tình tiết định khung *"Có tính chất côn đồ"* quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;"

[3] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật đặc biệt quan tâm, bảo vệ, nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm đánh liên tiếp nhiều cái vào người bị hại, trong đó có một cái trúng vào vùng đầu làm bị hại bất tỉnh ngã xuống đường. Tuy bị cáo không mong muốn giết chết ông S nhưng việc bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể tước đoạt tính mạng của ông S mà vẫn cố ý đánh đến khi ông S bất tỉnh, việc ông S không chết là nằm ngoài ý chí chủ quan của bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặc dù gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Gia đình bị cáo có công với cách mạng (bố bị cáo là ông Đoàn Văn H được tặng thưởng huân chương chiến công hạng 3), bản thân bị cáo cũng có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết phạm tội trong trạng thái bị kích động về tinh thần là không phù hợp. Bởi lẽ, trước thời điểm phạm tội, giữa bị cáo và bị hại có xảy ra tranh cãi nhưng sau đó đã được can ngăn, bị cáo đã đi về nhà và hoàn toàn có đủ điều kiện để điều chỉnh cảm xúc của mình nhưng lại nảy sinh ý định đi tìm bị hại để đánh nên không thuộc trường hợp bị kích động về tinh thần; hơn nữa, bị hại đang ở trong tình trạng say xỉn, chỉ có lời nói chửi bới, thách thức bị cáo mà không có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng gây nên sự phản ứng dẫn tới hành vi tức thời của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự như đề nghị của người bào chữa.

[6] Về xử lý vật chứng: Do không thu giữ được vật chứng của vụ án nên không xem xét xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 63.588.923 đồng, gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 65.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không cung cấp được các hóa đơn chứng từ cho việc điều trị cũng như chi phí nào khác nên không yêu cầu bồi thường thêm. Vì vậy, cần chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 65.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh T phạm tội *"Giết người"*.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh T**: *12 (Mười hai) năm tù***, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 08/6/2023.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại tổng số tiền 65.000.000 đồng *(Sáu mươi lăm triệu đồng)*.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đoàn Minh T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, VP, HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Văn Tú